|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN THANH TRÌ**  Số: /BC-UBND  **(DỰ THẢO)** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thanh Trì, ngày tháng năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới**

**kiểu mẫu về lĩnh vực: An ninh trật tự, Môi trường, Y tế, Văn hóa,**

**Giáo dục và Đào tạo, Chuyển đổi số năm 2023**

**đối với xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ [Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025](https://hanoi.gov.vn/vanbanchidaodieuhanh/-/vbk/xDBqcb6MhgBZ/2822992.html;jsessionid=WGKGFec2d5AacBDSZ-xQz75u.app2);

Căn cứ Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 4157/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 và Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND Thành phố;

Căn cứ Hướng dẫn số 228/HD-SNN ngày 18/10/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về phương pháp đánh giá, chấm điểm các tiêu chí công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chương trình số 05-CTr/HU ngày 22/10/2020 của Huyện ủy Thanh Trì về “Đẩy mạnh phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại – dịch vụ, công nghiệp – xây dựng, nông nghiệp – thủy sản; phấn đấu huyện đảm bảo tự cân đối thu chi ngân sách giai đoạn 2020 – 2025.

Xét đề nghị của UBND xã Liên Ninh tại Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 15/12/2023 về việc thẩm tra, xét, công nhận xã Liên Ninh đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023.

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá cụ thể, thực tế xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Liên Ninh, UBND huyện Thanh Trì báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 đối với xã Liên Ninh, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ THẨM TRA**

Thời gian thẩm tra ngày 22/12/2023.

**1.** **Về hồ sơ của xã gồm:**

- Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 15/12/2023 của UBND xã Liên Ninh về việc thẩm tra, xét, công nhận xã Liên Ninh đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023.

+ Biên bản cuộc họp ngày 14/12/2023 của UBND xã Liên Ninh về đề nghị xét, công nhận xã Liên Ninh đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023.

+ Báo cáo số 272/BC-UBND ngày 13/12/2023 của UBND xã Liên Ninh về kết quả xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 của xã Liên Ninh (kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu).

+ Báo cáo số 265/BC-UBND ngày 09/12/2023 của UBND xã Liên Ninh tổng hợp ý kiến tham gia của Mặt trận tổ quốc xã, các tổ chức chính trị - xã hội của xã và nhân dân trong xã đối với kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 của xã Liên Ninh.

+ Báo cáo số 266/BC-UBND ngày 09/12/2023 của UBND xã Liên Ninhvề tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Liên Ninh.

+ Hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của xã Liên Ninh.

**2. Về kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu**

***2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo***

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Chương trình của Thành ủy Hà Nội và các chương trình, nghị quyết, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Thanh Trì về đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025; Đảng ủy, HĐND, UBND xã Liên Ninh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhằm nâng cao các nội dung, tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao và phấn đấu xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Ngay sau khi được công nhận là xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021, thực hiện chỉ đạo của UBND huyện Thanh Trì về việc tiếp tục thực hiện xây dựng và hoàn thiện các tiêu chí phấn đấu xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu, Đảng ủy xã đã tổ chức họp định kỳ Ban chấp hành Đảng bộ mở rộng, tổ chức hàng tuần hội nghị các cơ quan thường trực và hội nghị Ban chỉ đạo xây dựng NTM kiểu mẫu để họp bàn, ra nghị quyết tập trung các biện pháp quyết liệt để nâng cao chất lượng các tiêu chí, phấn đấu về đích xã nông thôn mới kiểu mẫu. Đảng ủy xã đã ban hành Quyết định số 62-QĐ/ĐU ngày 10/02/2023 về thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, với 21 thành viên, ban hành kế hoạch và thông báo phân công thành viên Ban chỉ đạo phụ trách chỉ đạo, đôn đốc xây dựng hoàn thành các tiêu chí xây dựng NTM kiểu mẫu.

UBND xã đã ban hành Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 kiện toàn Ban quản lý xây dựng nông thôn mới của xã với 31 thành viên, thành lập các Tổ chuyên môn giúp việc và kiện toàn Ban phát triển các thôn. Phân công thành viên Ban quản lý, Tổ chuyên môn phụ trách tiêu chí xây dựng NTM theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn phụ trách; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, báo cáo thường xuyên kết quả với Trưởng Ban chỉ đạo, Ban quản lý để kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

Ban chỉ đạo, Ban quản lý tiến hành rà soát, tự chấm điểm để đề xuất huyện đầu tư xây dựng các hạng mục công trình; phân công các ngành, cán bộ, công chức phụ trách từng tiêu chí, vừa đôn đốc, hướng dẫn, trực tiếp thực hiện các chỉ tiêu, vừa hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác thẩm định.

MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội đã đẩy mạnh thực hiện quy chế phối hợp, tập trung chỉ đạo Ban công tác mặt trận, các chi hội đoàn thể cơ sở tích cực tuyên truyền vận động nhân dân hưởng ứng, tự nguyện tham gia ủng hộ, đóng góp xây dựng NTM kiểu mẫu, thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động trên địa bàn xã. Nhìn chung công tác chỉ đạo xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, nhân dân tích cực hưởng ứng và đạt kết quả tốt.

**2.2. Công tác truyền thông, đào tạo, tập huấn**

***a) Công tác truyền thông***

Xác định công tác phổ biến, tuyên truyền, vận động giữ vai trò hàng đầu, rất quan trọng trong công tác xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; UBND xã, Ban quản lý xây dựng NTM xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thường xuyên, sâu rộng, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc tuyên truyền, vận động về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Tiếp tục đổi mới, đa dạng các hình thức tuyên truyền như: Tổ chức các hội nghị chuyên đề, lồng ghép của cấp ủy đảng, đoàn thể, chính quyền, các thôn, các chi hội, tổ chức xã hội về nội dung xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; đặc biệt là tại các hội nghị định kỳ của cấp ủy, hội nghị của UBND xã, các buổi tiếp xúc cử tri, hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, các buổi họp dân,..

Bên cạnh hoạt động tuyên truyền, vận động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các cơ quan, đơn vị và các thôn trên địa bàn xã về xây dựng NTM kiểu mẫu; UBND xã đã triển khai lắp đặt trên 20 pa nô, treo băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền xây dựng NTM kiểu mẫu tại các điểm công cộng, các khu dân cư, các trục đường chính trên toàn xã. Công khai các bảng biểu quy hoạch tại các điểm công cộng và nhà văn hóa các thôn để nhân dân biết, thực hiện. Tổ chức chuyển phát hàng nghìn trang tài liệu tuyên truyền về xây dựng NTM kiểu mẫu đến người dân. Đài truyền thanh xã thường xuyên xây dựng, phát các chuyên mục, tin bài về xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu với hơn 50 lượt phát thanh, tuyên truyền. Khuyến khích cán bộ và nhân dân thực hiện tuyên truyền, vận động xây dựng NTM trên các website, mạng xã hội *(Fanpage: Chợ quê Liên Ninh, Tôi yêu Liên Ninh, Zalo của 08/08 thôn, Tổ dân phố)* và các kênh thông tin khác. Lồng ghép tuyên truyền, vận động xây dựng NTM kiểu mẫu thông qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, các hội thi, hội thao văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao. Làm tốt việc tuyên truyền, vận động đến từng cá nhân thông qua tiếp xúc, gặp gỡ, trao đổi công việc hàng ngày.

Nội dung chủ yếu là tuyên truyền, vận động nhân dân đoàn kết, chấp hành đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương; bài trừ mê tín dị đoan; phòng, chống tội phạm, tai tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật; thực hiện theo quy hoạch xây dựng NTM; tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng; tham gia đóng góp xây dựng đường làng ngõ xóm, cơ sở vật chất văn hóa; trồng cây xanh và chỉnh trang, giữ gìn cảnh quan chung; tham gia bảo hiểm y tế; làm tốt công tác vệ sinh môi trường nông thôn....Công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động đã nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong xã về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, của Thành phố, của huyện và của xã về xây dựng NTM kiểu mẫu; tạo không khí phấn khởi, đồng tình hưởng ứng và tích cực tham gia, đóng góp xây dựng các tiêu chí NTM trên địa bàn xã.

Được sự ủng hộ, tham gia đóng góp xây dựng của các cấp, các ngành và đông đảo quần chúng nhân dân, diện mạo nông thôn mới của xã tiếp tục có nhiều đổi thay tích cực. Hạ tầng kỹ thuật được đầu tư đồng bộ, kinh tế tiếp tục tăng trưởng. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao. Giáo dục, y tế, văn hoá, an sinh xã hội được quan tâm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

***b) Công tác đào tạo, tập huấn.***

Căn cứ kế hoạch của Huyện và Thành phố về đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới, nội dung tập huấn bám sát vào các văn bản chỉ đạo, xã đã cử các đại biểu tham gia 03 lớp tập huấn, mỗi lớp trên 100 lượt người đảm bảo đúng thành phần, nội dung chương trình của lớp tập huấn đều có tài liệu, hướng dẫn liên quan đến chương trình xây dựng thôn, xã nông thôn mới kiểu mẫu. Sau tập huấn, đại biểu được tham quan học hỏi thực tế tại các địa phương có mô hình tiêu biểu để có thêm kiến thức, kinh nghiệm áp dụng tại địa phương mình.

**2.3. Công tác chỉ đạo phát triển sản xuất, ngành nghề, nâng cao thu nhập cho người dân**

***- Công tác phát triển kinh tế nông thôn.***

Hàng năm, Đảng ủy, UBND đều ban hành Nghị quyết, xây dựng Kế hoạch lãnh đạo sản xuất, phòng chống thiên tai, tập huấn khoa học kỹ thuật, áp dụng vào sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn, hiệu quả, bền vững. Hiện nay, diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã là **220,81** **ha,** trong đó diện tích nuôi trồng thủy sản **26,79 ha**, diện tích cấy lúa **105,54** **ha**, hoa cây cảnh **01** **ha**.

*Sản xuất nông nghiệp:* Sản xuất nông nghiệp được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo tốt các điều kiện cần thiết phục vụ sản xuất. Triển khai sản xuất trong khung thời vụ, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh đối với cây trồng và vật nuôi. Vận động nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thực hiện cơ giới hóa đồng bộ mạ khay máy gặt đập liên hợp. Luôn quan tâm, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Đàn gia súc gia cầm trên địa bàn xã phát triển ổn định không có dịch bệnh xảy ra.

***- Công tác phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn và thương mại dịch vụ***

Tiếp tục đà phục hồi và tăng trưởng do dịch bệnh được kiểm soát với những quyết sách, chỉ đạo đúng hướng trong điều kiện bình thường mới. Giá trị sản xuất kinh doanh ngành tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản chiếm tỷ lệ 13,7% cơ cấu kinh tế, Giá trị thương mại dịch vụ chiếm 19%...

Duy trì và phát triển làng nghề bánh mứt kẹo thôn Nội Am, các ngành nghề may mặc, sửa chữa xe máy, khung nhôm kính, gò, hàn, buôn bán VLXD... ước có trên 2.500 lao động làm việc tại các cơ sở thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành sửa chữa ô tô... ngoài địa phương.

Trên địa bàn xã có 01 chợ với 56 hộ kinh doanh, 05 cửa hàng tiện ích và hơn 150 cửa hàng kinh doanh thương mại hoạt động khá hiệu quả. Các hoạt động dịch vụ phát triển đa dạng như dịch vụ sửa chữa cơ khí; đồ điện tử, điện lạnh, dịch vụ vận tải, dịch vụ cung ứng vật tư, nguyên liệu cho SXNN và TTCN, dịch vụ vật liệu xây dựng và nhiều ngành ngành nghề dịch vụ phục vụ đời sống.

Cả hệ thống chính trị của xã đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, vận động, quản lý và điều hành để thực hiện mục tiêu phát triển thương mại, dịch vụ của xã; tạo cảnh quan, không gian sáng - xanh - sạch - đẹp, giữ gìn vệ sinh môi trường; quảng bá sản phẩm du lịch của địa phương. Tiếp tục tập trung chỉ đạo và đầu tư phát triển kinh tế làng nghề trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của xã, tạo việc làm, nâng cao đời sống cho nhân dân trong xã.

***- Kết quả nâng cao thu nhập, giảm nghèo cho người dân.***

+ Về nâng cao thu nhập cho người dân: Xã khuyến khích, tạo điều kiện mở rộng các loại hình kinh tế nông thôn như kinh tế cá thể, hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã; hỗ trợ, thúc đẩy kinh tế thương mại – dịch vụ phát triển. Tham gia liên kết, xúc tiến giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài xã. Thu nhập bình quân của người dân năm 2023 ước đạt đạt 75 trđ triệu đồng/người/năm.

+ Về công tác giảm nghèo: Công tác an sinh xã hội, giảm nghèo được quan tâm, hỗ trợ, khuyến khích, động viên người nghèo vươn lên thoát nghèo, tạo điều kiện cho các gia đình có hoàn cảnh khóa khăn, hộ cận nghèo được tham gia lớp học nghề miễn phí, giới thiệu việc làm trong các doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Các hộ có nhu cầu vay vốn ưu đãi từ ngân hàng chính sách xã hội đều được các hội đoàn thể nhận ủy thác hướng dẫn làm thủ tục, theo dõi quá trình sử dụng vốn. Đến nay, xã không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo.

***2.4. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu:***

***\* Kết quả huy động nguồn lực xây dựng NTM giai đoạn 2012-2020: 29 dự án***

Tổng số vốn huy động xây dựng NTM: 219.887 triệu đồng, trong đó:

Nguồn thành phố hỗ trợ: 6.131 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 2.78%

Nguồn huyện hỗ trợ: 140.887 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 64%

Nguồn xã hỗ trợ: 41.955 triệu đồng, chiếm 19%

Nguồn huy động XHH: 30.914 triệu đồng, chiếm 14%

***\* Nhu cầu vốn giai đoạn 2021-2025: 07 dự án***

Tổng nhu cầu vốn để thực hiện mục tiêu nông thôn mới nâng cao lồng ghép mục tiêu xã lên phường: 504.480 triệu đồng, trong đó:

Nguồn thành phố hỗ trợ: 143.000 triệu đồng, chiếm 28.3%

Nguồn huyện hỗ trợ: 357.588 triệu đồng, tỷ lệ 70.88%

Nguồn huy động XHH: 3.892 triệu đồng chiếm tỷ lệ: 0.77%

\* Lũy kế vốn đã bố trí đến tháng 11/2023: 179.243 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn thành phố hỗ trợ: 75.000 triệu đồng, chiếm 41.8%

- Nguồn NS huyện hỗ trợ: 103.743 triệu đồng, chiếm 57,8%

- Nguồn XHH: 500 triệu đồng, chiếm 0.27%

Nhu cầu vốn tiếp tục bố trí trong giai đoạn 2023-2025 để thực hiện dự án theo tiến độ đã được phê duyệt là: 325.237 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn thành phố hỗ trợ: 68.000 triệu đồng, chiếm 20.9%

- Nguồn NS huyện hỗ trợ: 253.845 triệu đồng, chiếm 78%

- Nguồn XHH: 3.392 triệu đồng, chiếm 1.04%

***\* Hiện nay trên địa bàn xã Liên Ninh không có nợ đọng xây dựng cơ bản.***

**3.** Xã Liên Ninh được công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao năm 2022 theo Quyết định số 2277/QĐ -UBND ngày 18/4/2023 của UBND Thành phố Hà Nội.

**4. Về thu nhập bình quân đầu người (20 điểm)**

***a. Yêu cầu của tiêu chí:*** *Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm*

***b. Kết quả thực hiện:***

Toàn xã có 4.662 hộ theo điều tra thực tế, UBND xã đã phối hợp với Chi cục thống kê huyện Thanh Trì chọn 369 hộ mẫu điều tra, khảo sát thông tin về thu nhập. Qua tổng hợp phiếu điều tra mẫu, tổng hợp tính suy rộng trên địa bàn xã kết quả cụ thể như sau:

+ Số hộ chọn mẫu: 369 hộ; Nhân khẩu hộ chọn mẫu: 1.273 nhân khẩu

+ Số hộ toàn xã: 4662 hộ, nhân khẩu toàn xã: 16969 khẩu.

+ Tổng thu nhập tính suy rộng toàn xã là: 1.278.435 triệu đồng

+ Thu nhập bình quân đạt: 75.3 triệu đồng/1 người/1 năm

Năm 2023 thu nhập tăng 9,9% so với năm 2022 ( năm 2022 đạt 68.5 trđ).

Năm 2023, đại dịch Covid-19 đã được kiểm soát, nền kinh tế có nhiều dấu hiệu phục hồi, nhiều mặt hàng, công ty hoạt động trở lại, tạo nên thu nhập ổn định cho người dân và các hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn. UBND xã thường xuyên lắng nghe, nắm bắt khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp và người dân, kịp thời phản ánh tới UBND huyện, dành nguồn ngân sách và huy động xã hội hóa để tập trung tháo gỡ, khó khăn; Tích cực phối hợp với các đoàn thể, cùng lãnh đạo, các thôn, tổ dân phố tổ chức khảo sát đời sống, nhu cầu phát triển kinh tế hộ gia đình, tiếp tục duy trì bảo lãnh tín dụng cho nhân dân vay vốn của ngân hàng chính sách huyện để phát triển kinh tế. Toàn xã chỉ có 3,3% lao động nông nghiệp. Người lao động trên địa bàn xã chủ yếu làm trong những ngành nghề có thu nhập cao và ổn định. Cùng với đó là sự phát triển của cơ sở hạ tầng, nhiều tuyến đường được mở rộng, các trục đường thôn được nâng cấp, cải tạo góp phần thuận lợi cho việc đi lại của người dân, mặt bằng kinh doanh khang trang, rộng đẹp giúp các hộ kinh doanh sản xuất tăng thêm thu nhập. Với lợi thế là xã có trục đường Quốc lộ 1A, 1B chạy qua, giao thông đi lại thuận tiện, nên thương mại, dịch vụ có điều kiện phát triển đa dạng hóa các ngành nghề.

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (20/20 điểm)***

**5. Về mô hình thôn thông minh** **(60 điểm)**

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Tổ công nghệ số cộng đồng (12 điểm)*

*- Giao tiếp thông minh (12 điểm)*

*- Thương mại điện tử (12 điểm)*

*- Du lịch thông minh ((12 điểm)*

*- Dịch vụ xã hội (12 điểm)*

***b. Kết quả thực hiện:***

Trên cơ sở bộ tiêu chí và hướng dẫn xây dựng xã NTM kiểu mẫu, xã đã triển khai kế hoạch thực hiện chuyển đổi số và thôn thông minh cho 09/09 (gồm 01 xã, 05 thôn, 03 tổ dân phố) trên địa bàn xã và lựa chọn thôn Thọ Am, Nội Am xây dựng là thôn Thông minh:

*b1. Tổ công nghệ số cộng đồng:*

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 123/KH UBND ngày 30/05/2023 về việc triển khai thực hiện tiêu chí “Mô hình thôn thông minh” phục vụ xây dựng xã Liên Ninh đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu. Triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn phối hợp với MTTQ, các đoàn thể tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân trong việc chuyển đổi số một cách đồng bộ, hiệu quả, đưa người dân lên môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số qua đó trở thành tác nhân thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn, ứng dụng chuyển đổi số trên mọi mặt đời sống kinh tế xã hội như: Kinh tế số, Chính quyền số, xã hội số.

UBND xã đã ban hành Quyết định số123/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 về việc thành lập 09 Tổ công nghệ số cộng đồng, để hỗ trợ người dân trên địa bàn thôn tham gia chuyển đổi số gồm 15 thành viên do dồng chí Trưởng thôn làm Tổ trưởng, Bí thư chi đoàn làm tổ phó, thành viên là chi hội nông dân thôn, các đoàn viên thanh niên và hội viên chi hội phụ nữ thôn; Từ khi thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng đã được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, trang bị những kiến thức cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, cụ thể được tham gia 03 buổi tập huấn trực tiếp, 05 buổi tập huấn qua zoom được cung cấp tài liệu về kỹ năng số.

Tổ công nghệ số cộng đồng có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn, trợ giúp người dân trên địa bàn thôn sử dụng công nghệ số, là cầu nối của chính quyền địa phương để thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về công tác chuyển đổi số đến nhân dân, trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng công nghệ thông minh, thương mại điện tử, dịch vụ hành chính công, tham gia thực hiện chuyển đổi số trong từng lĩnh vực của đời sống, từ đó cùng chính quyền xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số trong dân cư.

Sau khi thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng. Tổ đã thực hiện 03 buổi tuyên truyền trực tiếp, 15 bài tuyên truyền trực tuyến các nội dung hướng dẫn cài đặt định danh điện tử, cài VSSID, hướng dẫn cách quảng bá sản phẩm trên các nền tảng mạng xã hội... qua nhóm zalo với hơn 800 thành viên các thôn, tổ dân phố. ***(có ảnh minh chứng tại Phụ lục 1.1). Tự đánh giá: Đạt. Điểm tự chấm: 12/12.***

*b.2. Giao tiếp thông minh*: Đồng chí trưởng thôn Nội Am đã thiết lập nhóm trên ứng dụng Zalo, tên nhóm là: **CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ THÔN NỘI AM** để tuyên truyền, trao đổi về các vấn đề liên quan đến kinh tế, xã hội của thôn và tiếp nhận phản ánh của nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn thôn. Nhóm đã có 194 người dân, chủ doanh nghiệp tham gia.

Trên nhóm zalo đã có trao đổi các nội dung như: Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất nhỏ và vừa ở địa phương thực hiện các bước cài đặt và triển khai các ứng dụng nền tảng số để thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống bằng phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa trên các trang thương mại điện tử: shope, facebook, zalo... mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm, hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch, sử dụng dịch vụ công....

**Điểm thẩm tra: 12/12**

*b.3. Thương mại điện tử:*

Cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thôn thực hiện quảng bá, tiếp thị và bán các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đặc thù của thôn, cụ thể như sau:

Hiện nay, trên địa bàn thôn có các sản phẩm đặc thù sau được tiếp thị trên sàn thương mại điện tử :

- Sản phẩm bánh kẹo của cơ sở Tiến Dũng - Vĩnh Thịnh Long: Tiếp thị trên Facebook: Bánh Trung Thu Tiến Dũng - Vĩnh Thịnh Long.

Kinh doanh thương mại điện tử được phát triển đã hỗ trợ rất lớn cho việc quảng bá giới thiệu các sản phẩm của địa phương tạo uy tín, thương hiệu của sản phẩm. Thông qua các trang mạng quảng cáo trên Facebook để kết nối khách hàng với các cơ sở sản xuất kinh doanh. Sản phẩm hàng hóa được cung cấp trực tiếp từ cơ sở sản xuất đến khách hàng không qua các khâu trung gian, cửa hàng như kinh doanh truyền thống, giảm rất nhiều chi phí, hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường. **Điểm thẩm tra: 12/12**

*b.4. Du lịch thông minh:*

Trên địa bàn chưa có điểm du lịch được thành phố Hà Nội công nhận. Tuy nhiên trên địa bàn có nhiều tiềm năng phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch tâm linh, kết hợp du lịch làng nghề,... đã thu hút nhiều khách du lịch tập phương. Xã có con sông Tô Lịch chạy vòng quanh địa bàn, dọc theo bờ sông có hệ thống làng mạc lâu đời (cổ) dân cư sinh sống, có nhiều đình, đền, chùa và các di tích lịch sử văn hoá, tạo cho khu vực có cảnh quan và môi trường hấp dẫn. Cụ thể: Trên địa bàn xã có hệ thống di tích khá dày đặc gồm 16 di tích (5 ngôi đình, 05 ngôi chùa, 03 miếu, 03 đền) trong đó có chùa Yên Phú là một trong những ngôi chùa có lịch sử lâu đời nhất Việt Nam nằm tại vị trí Quốc lộ 1A hàng năm thu hút rất đông khách thập phương tham quan lễ Phật. Trên địa bàn có 6/16 di tích được xếp hạng cấp quốc gia (Đình - Đền Thọ Am, Đền Nội Am, chùa Yên Phú, và Đình- chùa Nhị Châu) và 01 di tích xếp hạng cấp Thành phố (Đình Phương Nhị).

Sản phẩm du lịch đang khai thác chủ yếu là Du lịch tâm linh, tham quan trải nghiệm nông nghiệp nông thôn, mua sắm, ẩm thực làng nghề bành kẹo thôn Nội Am, tìm hiểu quy trình làm bánh nướng bánh dẻo và thưởng thức hương vị làng nghề bánh. (sản phẩm đạt OCOP) và mua quà về biếu người thân, cúng gia tiên. 100% các điểm dịch vụ du lịch của thôn đã được trang bị trạm phát WiFi kết nối Internet để khách du lịch truy cập, khai thác thông tin do 02 nhà mạng VNPT và Viettel cung cấp dịch vụ. **Điểm thẩm tra: 12/12**

*b.5. Dịch vụ xã hội:*

***- Y tế thông minh:*** Thông qua các Tổ công nghệ số cộng đồng, nhân dân trong thôn, tổ dân phố được tuyên truyền, hướng dẫn, cài đặt các ứng dụng di động thông minh liên quan dến Y tế, qua đó người dân được theo dõi, chăm sóc sức khỏe trên các ứng dụng như: Sổ sức khỏe điện tử, PC-Covid, VssID, NCovi, Bluezone...Đặc biệt, trong thời gian cao điểm của dịch bệnh Covid-19, ứng dụng PC-Covid cùng với NCovi và Bluezone được gần như 100% người dân trên 18 tuổi trong xã cài đặt, sử dụng trên điện thoại thông minh. Thông qua Bluezone, người dân có thể quét tìm cộng đồng Bluezone gần mình, cảnh báo khi có tiếp xúc người nhiễm Covid-19 góp phần hạn chế lây nhiễm và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19; thông qua ứng dụng khác như PCCovid, NCovi người dân có thể theo dõi mũi tiêm Covid, khai báo y tế, có thể gửi phản ánh về thông tin dịch bệnh, các trường hợp nghi ngờ nhiễm, hay các vấn đề trong công tác thực hiện quy định, phòng chống dịch bệnh. **Ứng dụng VssID - Bảo hiểm xã hội Việt Nam VssID** giúp người dân tra cứu mã thẻ, sổ khám chữa bệnh, quá trình tham gia BHXH, BHYT... Các ứng dụng về sổ sức khỏe điện tử, Edoctor, DROH giúp người dân theo dõi sức khỏe tại nhà như một bác sỹ gia đình, tìm kiếm bác sĩ cũng như bệnh viện, phòng khám gần nhất tại khu vực mình sống; tiết kiệm chi phí nhờ việc sử dụng các gói chương trình khám ưu đãi; dễ dàng kết nối trực tiếp với các bác sĩ chuyên khoa, chuyên gia y tế tại Việt Nam; đồng thời cung cấp nhiều thông tin hữu ích về sức khỏe. Thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã có 6.640/16.969 cài đặt, sử dụng VssID, 3.318/16.969 người cài đặt, sử dụng sổ sức khoẻ điện tử. Tổng số người cài đặt và sử dụng ứng dụng chăm sóc sức khoẻ là 9.958/16.969, đạt 58,68%. (Trong đó: thôn Nội Am có 951/1.811 người cài đặt, sử dụng VssID, 860/1.811 người cài đặt, sử dụng sổ sức khoẻ điện tử).

**- Nông nghiệp thông minh:**

Thôn hiện có 02 sản phẩm OCOP của Cơ sở Tiến Dũng - Vĩnh Thịnh Long đã triển khai truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm trên hệ thống truy xuất nguồn gốc Nông Lâm thuỷ sản thực phẩm thành phố Hà Nội *hn.check.net.vn* .

**- Sinh hoạt cộng đồng thông minh:**

Nhà văn hoá thôn Nội Am đã được trang bị trạm phát WiFi kết nối Internet (nhà mạng VNPT) phục vụ người dân hàng ngày đến sinh hoạt có thể truy cập, khai thác thông tin trên Internet và phục vụ kết nối, trình chiếu tại các hội nghị tuyên truyền.

Trong thời gian tới, xã sẽ tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai mô hình thôn thông minh tại 5/5 thôn và 3/3 tổ dân phố để kịp thời hỗ trợ các thôn, tổ dân phố; hiện nay các thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã đều có tổ công nghệ số cộng đồng; Thôn có Điểm hỗ trợ thủ tục hành chính 24H; phấn đấu xây dựng thành xã thông minh với 100% người dân thực hiện chuyển đổi số, góp phần xây dựng chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. **Điểm thẩm tra: 12/12**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (60/60 điểm).***

**6. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu**

***6.1. Tiêu chí số 1 về Lĩnh vực An ninh trật tự***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Trong 3 năm liên tục trước thời điểm xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã: Không có công dân cư trú trên địa bàn xã phạm tội, tội phạm hình sự không vượt quá 5 vụ/năm; tệ nạn xã hội được kiềm chế, giảm liên tục (mỗi năm giảm 5%): Chấm 05 điểm; nếu mỗi năm để xảy ra vượt quy định thì tùy mức độ sẽ bị trừ 0,5 đến hết điểm.*

*- Có ít nhất 03 mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả: chấm 05 điểm; không đảm bảo thì tùy mức độ sẽ bị trừ từ 0,5 đến hết điểm.*

*- Trong 3 năm liên tục trước thời điểm xét: xã được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã đạt “xuất sắc”; Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” trở lên và có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng” (hay hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ), không có cá nhân bị kỷ luật. Chấm 05 điểm; nếu mỗi năm thiếu thì tùy mức độ bị trừ từ 0,5 đến hết điểm.*

*- Công an xã có trụ sở riêng và được trang bị đầy đủ các trang thiết bị làm việc theo quy định của Bộ Công an: Chấm 05 điểm; chưa có hoặc đang trong quá trình xây dựng thì tùy mức độ bị trừ từ 1 đến hết điểm.*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

*b.1.* Công tác an ninh trật tự luôn là một trong những nhiệm vụ được quan tâm chỉ đạo, là một trong nhưng nhiệm vụ chính trị quan trọng của đia phương. Hàng năm Đảng ủy xã đều ban hành Nghị quyết lãnh đạo, UBND xã có kế hoạch, chương trình về công tác đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, triển khai sâu rộng “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã; tích cực phối hợp với MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội thực hiện các đề án phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Lực lượng công an xã mặc dù số lượng ít (14 đồng chí) nhưng thường xuyên nâng cao chất lượng nghiệp vụ, nắm chắc địa bàn và kịp thời tham mưu, có biện pháp xử lý triệt để những vi phạm mới phát sinh, phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy quân sự triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ về đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, giữ bình yên cuộc sống của Nhân dân.

Trong 3 năm 2021, 2022, 2023 tội phạm hình sự không vượt quá 05 vụ/năm: năm 2021= 02 vụ; năm 2022 = 03 vụ, năm 2023: 2 vụ. Tình hình An ninh chính trị trên địa bàn xã ổn định. Mặc dù luôn quan tâm làm tốt công tác giữ gìn, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, tội phạm hình sự mỗi năm trên địa bàn thấp, tuy nhiên xã vẫn không tránh khỏi việc có trường hợp công dân cư trú trên địa bàn xã phạm tội: năm 2021: 04 công dân, năm 2022: 5 công dân, năm 2023: 5 công dân. **Điểm thẩm tra: *03.5/05 điểm***

***b.2.*** Hiện trên địa bàn xã đang có trên 03 chuyên đề, mô hình gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc hoạt thường xuyên, hiệu quả như: mô hình "camera an ninh"; " Trường học an toàn về ANTT; " tổ liên gia PCCC", " điểm chữa cháy công cộng". **Điểm thẩm tra: *05/05 điểm.***

***b.3.*** Trong 4 năm 2020, 2021, 2022, 2023 xã đều được công nhận đạt tiêu chuẩn “ An toàn về an ninh, trật tự”; Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ hoạt động có hiệu quả, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trên địa bàn xã đạt loại “xuất sắc”; chuyên đề “Rà soát tình hình an ninh trật tự tại thôn, TDP hàng tháng”.

Về thi đua Công an xã: năm 2021: Đơn vị tiên tiến, năm 2022: Đơn vị quyết thắng, năm 2023: Không tặng danh hiệu thi đua. Đơn vị không có cá nhân bị kỷ luật. **Điểm thẩm tra: *4,5/5 điểm.***

***b.4.*** Công an xã có trụ sở làm việc riêng, các trang thiết bị đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu công việc. **Điểm thẩm tra: *5/5 điểm.***

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (18/20 điểm).***

***6.2. Tiêu chí số 2 về Lĩnh vực Môi trường:***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy định của Bộ Y tế (100%)*

*- Tỷ lệ rác thải được thu gom, xử lý theo đúng quy định (Chỉ tiêu: 100%)*

*- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo đúng quy định.*

*+ Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý theo đúng quy định (100%)*

*+ Có mô hình phân loại rác thải tại các hộ gia đình (Chỉ tiêu: ≥ 60%)*

*+ Áp dụng biện pháp xử lý phù hợp (Chỉ tiêu: 100%)*

*- Có từ 75% trở lên số tuyến đường xã, thôn, cụm dân cư được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn.*

*- Có mô hình bảo vệ môi trường (hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ, đội, nhóm tham gia thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh đường làng ngõ xóm và các khu vực công cộng; câu lạc bộ, đội tuyên truyền về bảo vệ môi trường) hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng hoạt động ít nhất 1 lần/tuần.*

*- Hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản đảm bảo vệ sinh môi trường.*

*+ Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường (Chỉ tiêu: ≥ 95%)*

*+ Tỷ lệ hộ nuôi trồng thủy sản đảm bảo vệ sinh môi trường (100%)*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

*b1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn của Bộ y tế.*

Đảng ủy xã đã ban hành định kỳ Nghị quyết lãnh đạo, UBND xã có kế hoạch, Chương trình về đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã, chỉ đạo cả hệ thống chính trị tham gia công tác giữ gìn vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng môi trường sống, phục vụ cho định hướng phát triển kinh tế xanh của xã. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, vận động và tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Giữ gìn cảnh quan, môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, các ngày “Thứ 7, Chủ nhật Xanh” đến tất cả cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn xã; tổ chức các mô hình tự quản bảo vệ môi trường tại các thôn, các cơ quan, đoàn thể.

*b1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn của Bộ y tế.*

Trên địa bàn xã các hộ gia đình dang sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn của Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Hoàng Mai và và Công ty TNHH 2 thành viên phân phối nước sạch huyện Thanh Trì. Qua thống kê, rà soát, số hộ sử dụng nước sạch trên địa bàn xã là 4662/4662 hộ (đạt 100%).

**Điểm thẩm tra: *(04/04 điểm)***

*b.2.* *Tỷ lệ rác thải được thu gom, xử lý theo đúng quy định*

Căn cứ Quyết định số 10473/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: dịch vụ duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Thanh Trì giai đoạn 2021-2023, Công ty cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì là đơn vị thực hiện công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Thanh Trì.

Tỷ lệ rác thải sinh hoạt trên địa bàn được thu gom và xử lý theo quy định là : 4662/4662= 100% (theo số liệu Công ty Cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì cung cấp số hộ gia đình đăng ký thu gom rác thải sinh hoạt là 3.070 hộ, số hộ thực tế là 4662hộ, nguyên nhân có sự chênh lệch trên do: Có nhiều hộ gia đình sống chung một nhà gồm các thế hệ nhưng chỉ một hộ đứng ra nộp tiền và ghi danh sách; Có nhiều hộ gia đình (đã đăng ký tạm trú) thuê trọ trên địa bàn, chủ nhà trọ trực tiếp đóng toàn bộ kinh phí vệ sinh môi trường cho các gia đình trong khu trọ. Trên địa bàn xã 100% rác thải sinh hoạt được công ty Cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì thu gom, vận chuyển theo quy định, không có rác thải tồn đọng.

**Điểm thẩm tra: *(03/03 điểm)***

*b.3. Tỷ lệ chất thải rắn (CTR) được thu gom và xử lý theo đúng quy định:*

Ngày 31/12/2022, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 191/KH-UBND về việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi, chất thải nhựa trên địa bàn xã Liên Ninh. Ngày 10/6/2021, UBND xã ban hành Quyết định số 264/QĐ-UBND về việc Ban hành quy chế bảo vệ môi trường và quản lý, thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã Liên Ninh; Ngày 31/12/2022, UBND xã ban hành Quyết định số 191/QĐ-UBND ban hành quy chế tổ chức và hoạt động mô hình phân loại rác thải tại hộ gia đình, tổ thu gom vận chuyển xử lý chất thải rắn, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường công cộng trên địa bàn xã Liên Ninh; Ngày 06/01/2023, UBND xã đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-UBND, về việc thành lập tổ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường công cộng trên địa bàn xã Liên Ninh và Quyết định số 06/QĐ-UBND về việc thành lập Đội tuyên truyền bảo vệ môi trường trên địa bàn xã; Ngày 09/01/2023, UBND xã ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND thực hiện công tác vệ sinh môi trường đối với việ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi, chất thải nhựa trên địa bàn xã Liên Ninh. Hàng quý, UBND xã đều ban hành Kế hoạch ra quân tổng vệ sinh môi trường trên địa bàn xã

Ngày 26/12/2023, UBND xã đã làm việc với Công ty Cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì về phương án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải rắn không nguy hại.

- Qua thống kê, khối lượng chất thải rắn (CTR) sinh hoạt và CTR không nguy hại phát sinh trung bình trên địa bàn xã là 10,75 tấn/ngày. Biện pháp thu gom và xử lý đã được thực hiện theo đúng phương án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải của Công ty Cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì. Khối lượng CTR sinh hoạt và CTR không nguy hại hàng ngày được Công ty Cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì thu gom, xử lý là 10,75/10,75 tấn, đạt 100% đảm bảo theo đúng quy định.

- Việc giảm lượng rác thải ra môi trường được xã quan tâm, chú trọng chỉ đạo và thực hiện từ sớm, nhằm phân loại, xử lý tại chỗ, ngay từ ban đầu lượng rác hữu cơ để làm nguyên liệu cho chăn nuôi và sử dụng ủ, ngâm làm phân bón trồng trọt; song song với đẩy mạnh việc tuyên truyền, hướng dẫn hạn chế dùng túi nilon, đồ nhựa dùng 1 lần và tăng cường thu gom, tái chế, tái sử dụng rác thải nhựa,...góp phần hạn chế rác thải phát sinh phải thu gom, vận chuyển (chủ yếu là rác vô cơ) trên địa bàn xã. Kết quả thống kê đến ngày 31/12/2023, toàn xã có 3400/4662 hộ thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, đạt tỷ lệ 73%.

- Toàn bộ chất thải rắn không nguy hại, rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã đã được Công ty Cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì thu gom, vận chuyển đến khu xử lý tập trung của Thành phố và áp dụng biện pháp xử lý phù hợp, đạt 100%. Các vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom vào thùng chứa riêng và xử lý theo quy định; vỏ lọ vắc xin, hóa chất, thuốc thú y sau khi sử dụng đều được thu gom. Không để xảy ra tình trạng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, sản phẩm xử lý môi trường nông nghiệp hết hạn, các vỏ bảo bì, dụng cụ đựng các sản phẩm này sau khi sử dụng bị vứt, đổ vừa bãi ra môi trường, đặc biệt là tại các khu vực trồng trọt, các nguồn nước kênh mương, ao hồ. Đồng thời, Trạm y tế xã Liên Ninh làm tốt việc phân loại, thu gom và hợp đồng với Trung tâm y tế huyện Thanh Trì để xử lý chất thải y tế theo quy định.

**Điểm thẩm tra: *(03/03 điểm)***

*b.4.* *Có từ 75% trở lên số tuyến đường xã, thôn, cụm dân cư được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn*

- Đến nay trên toàn xã có 6.8km đường giao thông trục chính, đường trục thôn, liên thôn được trồng cây bóng mát, trồng hoa và cây cảnh, đạt tỷ lệ 100%. Xã đã tập trung chỉ đạo, tuyên truyền, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng cảnh quan, môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; phù hợp với đặc điểm kinh tế, sinh thái, văn hóa của địa phương, có sự tham gia của cộng đồng, lồng ghép trong quy ước, hương ước; cụ thể:

***- Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn***

*(1) Đối với hệ thống cây xanh:*

Việc đầu tư, hoàn thiện, phát triển hệ thống cây xanh (gồm cả cây bóng mát, cây cảnh, cây hoa và thảm cỏ...) trên địa bàn xã, đạt 100% và đã đảm bảo phù hợp với quy hoạch được phê duyệt theo Quyết định số 2276/QĐ- UBND ngày 30/5/2012 về việc phê duyệt quy hoạch nông thôn mới xã Liên Ninh đến năm 2020 trên cơ sở điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, tỷ lệ 1/2000 không gian xanh, ưu tiên sử dụng các loại cây xanh bản địa, đặc trưng vùng miền và phù hợp với khu vực nông thôn. Việc trồng cây không để ảnh hưởng đến an toàn giao thông, không làm hư hại đến các công trình của nhân dân và các công trình công cộng (không trồng cây dễ đổ, gãy); không gây ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường (không tiết ra chất độc hại ảnh hưởng đến sức khỏe con người); không trồng các loài cây thuộc danh mục loài ngoại lai xâm hại theo quy định. Hàng năm, xã và các thôn đều tập trung tuyên truyền, tổ chức phát động và nâng cao hiệu quả Tết trồng cây; đưa công tác mở rộng trồng, bảo vệ, duy tu cây xanh cảnh quan là nội dung quan trọng trong nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo và nghị quyết hội nghị đại biểu nhân dân. Xã đã tập trung chỉ đạo, thực hiện ưu tiên trồng cây xanh ở các địa điểm công cộng như: Trụ sở UBND xã, trường học, Trạm y tế xã, Đài tưởng niệm liệt sỹ, nhà văn hóa và khuôn viên các công trình văn hóa, tâm linh các thôn, TDP. Qua rà soát, tổng diện tích trồng cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn xã là 62.523m2 tương ứng với 3.68m2/người.

*(2) Đối với hệ thống ao, hồ sinh thái:*

Hệ thống ao, hồ sinh thái trong khu dân cư đã được thực hiện đảm bảo các yêu cầu: Phù hợp với quy hoạch được phê duyệt; tạo mặt bằng thoáng, điều tiết khí hậu, tạo cảnh quan đẹp; có khả năng phát triển chăn nuôi, thủy sản, tạo nguồn lợi kinh tế và được nạo vét, tu bổ thường xuyên nhằm tạo không gian, cảnh quan sinh thái và điều hòa môi trường; có rào chắn, biển cảnh báo tại các khu vực có nguy cơ mất an toàn với người dân. Tiêu biểu Ao Hồng trên, ao Hồng dưới thôn Nội Am, Ao Quan thôn Thọ Am, ao đầu làng và ao khu lò gạch thôn Phương Nhị, Đầm Yên Phú ... Đã tập trung chỉ đạo Tổ tự quản môi trường, các thôn, TDP và các hộ gia đình, cá nhân tăng cường công tác vệ sinh môi trường, để rác đúng nơi quy định, thường xuyên nạo vét, khơi thông các đoạn kênh, mương, rãnh thoát nước trên địa bàn xã, cơ bản đảm bảo không có mùi hôi thối, không ứ đọng rác thải và không có tên trong danh sách khu, điểm ô nhiễm môi trường của UBND Thành phố.

*(3) Đối với đường làng ngõ xóm:*

Đến nay, các tuyến đường làng, ngõ xóm đã được cứng hóa, đạt 100%. Về giữ gìn vệ sinh chung, xã đã ban hành và tổ chức thực hiện tốt quy chế vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn xã (theo Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 10/6/2021 của xã Liên Ninh). 08/08 thôn, TDP đã xây dựng hương ước về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường. Trên địa bàn xã, một số hộ gia đình có diện tích trồng cây xanh đã thực hiện cải tạo vườn, chỉnh trang hàng rào bằng cây xanh hoặc các loại hàng rào khác nhưng có phủ cây xanh; hàng rào bằng cây được cắt tỉa gọn gàng, không vươn ra đường gây cản trở giao thông. Các tuyến đường trong xã thông thoáng, cơ bản không có hiện tượng lấn, chiếm lòng lề đường, đã được bố trí thùng rác và không xả rác bừa bãi, rác thải tập kết đúng vị trí theo quy định. Thực hiện phong trào “Thứ bảy, Chủ nhật xanh”, các đoàn thể cùng Tổ tự quản môi trường của xã và nhân dân các thôn đã tổ chức tổng dọn vệ sinh định kỳ hàng tuần, nhất là tại các điểm công cộng, tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân chủ động dọn vệ sinh khuôn viên gia đình và đường làng ngõ xóm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp. Đơn vị thu gom rác là Công ty Cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì đã tổ chức thu dọn vệ sinh, rác thải định kỳ (02 lần/ngày) và thu gom, trung chuyển về nơi xử lý tập trung theo quy định.

*(4) Đối với khu vực công cộng:*

Tại các khu vực công cộng (chợ, đường giao thông, khu vui chơi, giải trí, bến xe, bến phà...) trên địa bàn xã cơ bản không có hiện tượng xả nước thải, chất thải rắn không đúng quy định, gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường. Đối với khuôn viên trụ sở UBND xã, trạm y tế, trường học và nhà văn hóa các thôn, TDP đã được chỉnh trang, vệ sinh sạch sẽ, quy hoạch trồng cây xanh, cây hoa phù hợp cảnh quan và có nước sinh hoạt, nhà vệ sinh an toàn. UBND xã đã ban hành, niêm yết công khai và tổ chức thực hiện quy định, quy chế về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường nơi công cộng. Đã và đang tiến hành cải tạo ao, hồ, khu vực công cộng... thành các khu vui chơi giải trí, khu vực tập thể dục, khu sinh hoạt cộng đồng, khu vực học bơi cho trẻ em. Xã có 07 tuyến đường giao thông nội đồng (kênh, mương) với chiều dài là 3138km đã được nạo vét, duy tu, nâng cấp thường xuyên và 06 ao hồ đã được kè. **Điểm thẩm tra: *3.9/4 điểm***

*b.5.* *Có mô hình bảo vệ môi trường (hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ, đội, nhóm tham gia thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh đường làng ngõ xóm và các khu vực công cộng; câu lạc bộ, đội tuyên truyền về bảo vệ môi trường) hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng hoạt động ít nhất 1 lần/tuần*

Xã có 08 Đội tuyên truyền bảo vệ môi tại các thôn, TDP, gồm 32 thành viên mô hình đã tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên phụ nữ, đoàn Thanh niên, Hội nông dân… tham gia thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, trồng cây xanh, hoa nơi công cộng, tại gia đình, tổ chức 56 buổi ra quân dọn vệ sinh các đoạn đường phụ nữ tự quản, các đoạn đường hoa, nhà văn hóa các thôn nhân dịp lễ, tết; ngày kỷ niệm của hội có trên 2.000 lượt người tham gia. Hội LHPN và Hội nông dân xã trồng 1.200 khóm hoa, cỏ lạc, ngũ sắc tại khu vui chơi công cộng đảm bảo xanh - sạch - đẹp. Duy trì 10 đoạn đường phụ nữ tự quản trong 08 thôn, TDP, trong đó: có 03 đoạn nở hoa và xây dựng mới; cắm biển một đoạn đường nở hoa kiểu mẫu (đoạn đường hoa cỏ lạc, ngũ sắc tổng trị giá trên 03 triệu đồng). Hội gắn trách nhiệm cho từng chi hội đảm bảo các đoạn đường tự quản sạch đẹp, nhằm tuyên truyền vận động hội viên đi vào nề nếp trong việc giữ vệ sinh, đảm bảo cảnh quan môi trường sạch đẹp góp phần vào công cuộc đổi mới của đất nước. Mô hình đã tuyên truyền cán bộ hội viên và nhân dân đi chợ bằng làn nhựa, chống rác thải nhựa thải ra môi trường được cán bộ hội viên hưởng ứng. Để chung tay bảo vệ môi trường Hội phụ nữ xã đã triển khai các chi hội thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không 3 sạch” (3 sạch đó là: 1 là sạch nhà, 2 là sạch bếp, 3 là sạch ngõ). Thường xuyên duy trì tổng dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm vào sáng thứ 7 hàng tuần, đặc biệt tổng vệ sinh vào thứ 7 tuần đầu tiên trong tháng.

Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã đã xây dựng Kế hoạch số 06-KH/ĐTN ngày 31/5/2023 về việc tổ chức Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè 2023. Với sự vào cuộc của các tổ chức chính trị - xã hội từ xã đến thôn, tổ dân phố, tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên hội viên thành lập các tổ công tác tham gia bảo vệ môi trường, mô hình thu gom Pin và các rác thải điện tử, mô hình tùi giấy thân thiện và các hoạt động hạn chế và tải sử dụng đồ dùng bằng nhựa... 100% các chi đoàn thôn, tổ dân phố duy trì tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, hội viên về kiến thức về bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh môi trường. Mô hình đoạn đường tự quản được các chi đoàn duy trì thường xuyên và nhân rộng. Đến nay, xã có 17 công trình, đoạn đường thanh niên tự quản. Phát huy vai trò của lực lượng xung kích, những năm qua tuổi trẻ xã Liên Ninh đã  tình nguyện chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh bằng nhiều việc làm thiết thực như: Triển khai mô hình “Biến điểm tập kết rác tự phát thành vườn hoa thanh niên”, “Con đường bích họa”, “Con đường hoa”; “sân chơi thiếu nhi”. Các hoạt động tình nguyện vì môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và dịch bệnh được các cơ sở đoàn nghiêm túc triển khai thực hiện: 100% số cơ sở đoàn đồng loạt tổ chức ra quân dọn vệ sinh môi trường đường làng, ngõ xóm; phong trào “Ngày thứ 7 tình nguyện” “Ngày chủ nhật xanh” được duy trì và có hiệu quả... Đoàn xã đã nghiêm túc triển khai công tác bảo vệ môi trường; tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức bảo vệ môi trường cho các tầng lớp nhân dân trên hệ thống truyền thanh, panô, băng rôn, khẩu hiệu trên các tuyến đường trục chính xã, tại các hội nghị, các lớp tập huấn, trên các phương tiện truyền thông mạng xã hội như, Facebook, zalo, tiktok.... Tổ chức các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng các chiến dịch, như “Ngày Môi trường thế giới”, “Ngày nước thế giới”, “Giờ Trái đất”**Điểm thẩm tra: *(03/03 điểm)***

*b.6. Hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản đảm bảo vệ sinh môi trường:*

- Trên địa bàn xã Liên Ninh không có hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi quy mô lớn. Các hộ chăn nuôi trên địa bàn xã hiện nay chủ yếu là tự phát, chăn nuôi với mục đích tự cung, tự cấp phục vụ nhu cầu của gia đình mình. Trên địa bàn xã có Trung tâm nghiên cứu gia cầm Trung ương nằm giáp khu dân cư thôn Nhị Châu chưa đảm bảo tiêu chí chuồng nuôi tách biệt với nơi ở của người.

- Qua kiểm tra, trên địa bàn xã không có hộ nuôi trồng thủy sản quy mô lớn. Diện tích đất mặt nước trên địa bàn xã hiện đang sử dụng là nơi tiêu thoát nước, điều hòa môi trường. **Điểm thẩm tra: *(2,5/03 điểm)***

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (19,4/20 điểm).***

***6.3. Tiêu chí số 4 về Lĩnh vực Y tế***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*Triển khai mô hình Trạm Y tế điểm theo nguyên lý Y học gia đình.*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

*b1. Có đủ cơ sở vật chất trang thiết bị y tế:*

*- Cơ sở vật chất:* Cơ sở vật chất: đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia Y tế xã. Trạm y tế xã được xây dựng mới với diện tích 2.478 m2, được hoàn thành và đưa vào sử dụng từ tháng 10/2017. Cơ sở hạ tầng khang trang sạch đẹp, vị trí địa lý và đường giao thông thuận tiện. Trạm đã thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh, khám chữa bệnh thông thường và thực hiện các chương trình y tế Quốc gia như: Tiêm chủng mở rộng, cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng cộng đồng, chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng, phòng chống mù lòa, vệ sinh an toàn thực phẩm...Trạm hiện có 13 phòng chức năng gồm: Phòng khám bệnh, cấp cứu, phòng tiêm, phòng theo dõi sau tiêm, phòng dược, phòng trực, phòng Hội trường, phòng khám Y học cổ truyền, phòng khám sản-kế hoạch hóa gia đình, phòng siêu âm, phòng tiệt trùng, khu nhà vệ sinh, phòng thủ thuật, phòng truyền thông đáp ứng công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn.

**Điểm thẩm tra: 4/4 điểm**

*b2.Trang thiết bị y tế:* Căn cứ Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã (TCQGYTX) giai đoạn đến năm 2030; Quyết định số 1453/QĐ-BYT ngày 20/3/2023 của Bộ Y tế về việc đính chính; Căn cứ quyết định số 4082/QĐ-SYT ngày 05/7/2023 của Sở Y tế Hà Nội về việc phân vùng các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội, xã Liên Ninh là vùng 1.

Theo Thông tư 28/2020/TT-BYT xã cần tối thiểu 50 loại TTB y tế và 7 TTB hành chính. Hiện nay TYT xã có 46/50 loại TTB y tế và 5/7 loại TTB hành chính. Các trang thiết bị đều được bảo dưỡng và sửa chữa kịp thời hàng năm. Một số trang thiết bị còn thiếu theo qui định:

+ Trang thiết bị hành chính, văn phòng: 01 Tivi, 01 Tủ đựng đồ cá nhân.

+ Trang thiết bị y tế: 02 Máy đo đường huyết cá nhân,02 Bộ nẹp cổ, 01 Bộ mở khí quản người lớn, 01 Bộ mở khí quản trẻ em.

**Điểm thẩm tra: 4/4 điểm**

*b3. Có đủ cán bộ nhân viên trạm y tế đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia về y tế xã:* Theo Quyết định số 134/QĐ-TTYT ngày 05/01/2022 của TTYT huyện Thanh Trì về việc Phân bổ số lượng người làm việc tại các đơn vị trực thuộc TTYT huyện Thanh Trì, Trạm y tế xã Liên Ninh có 07 vị trí việc làm gồm 02 bác sỹ hạng III, 02 điều dưỡng hạng IV, 01 hộ sinh hạng IV, 03 Y sỹ hạng IV, 01 dược hạng IV, 01 bảo vệ, 01 dân số viên. Nhân lực hiện nay của TYT gồm:

| **STT** | **Vị trí việc làm** | **Họ và tên** | **Văn bằng chuyên môn** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Bác sỹ hạng III | Phạm Văn Hữu | Bác sỹ YHCT |
| Ninh Thị Hiền Trang | Bác sỹ đa khoa tăng cường 02 buổi sáng/ tuần |
| 2 | Y sĩ | Phạm Thị Thu Hà | Y sỹ đa khoa |
| Bùi Thế Vinh | Y sỹ đa khoa |
| Nguyễn T Phương Lam | Y sỹ sản nhi |
| 3 | Điều dưỡng hạng IV | Vũ Thị Hà | Điều dưỡng cao đẳng |
| Hoàng Thị Thủy | Điều dưỡng cao đẳng |
| 4 | Hộ sinh hạng IV | Nguyễn Thị Thắm | Hộ sinh cao đẳng |
| 5 | Dược hạng IV | Nguyễn Thị Kim | Dược sỹ |
| 6 | Dân số viên | Trương Thị Thu Hà | Kế toán ĐH |
| 7 | Bảo vệ | Đỗ Văn Kha |  |

**Điểm thẩm tra: 4/4 điểm**

*b4. Trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý y học gia đình.*

khai các nội dung theo hướng dẫn gồm: Lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân theo Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ trưởng Bộ y tế ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu; Quản lý, chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình cho cá nhân hộ gia đình. Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, năng lực khám, chữa bệnh, phòng chống dịch và các chương trình y tế để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân ngay tại địa bàn xã. Trạm Y tế hoạt động hiệu quả theo nguyên lý Y học gia đình với các nhiệm vụ: Quản lý sức khỏe cộng đồng; Tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh; Thực hiện các chương trình, hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, chăm sóc giảm nhẹ, chăm sóc cuối đời; các hoạt động mục tiêu y tế dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, người cao tuổi, dân số - kế hoạch hóa gia đình, kết hợp Y học cổ truyền với y học hiện đại; Khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình tại TYT xã; Có bác sỹ đa khoa tăng cường 02 buổi sáng /tuần.

**Điểm thẩm tra: 2/4 điểm**

*b5. Công tác quản lý khám chữa bệnh:* Trạm y tế xã đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động theo hướng dẫn của cấp trên. Thực hiện khám, chữa bệnh đúng theo phân tuyến kỹ thuật của ngành giao, điều trị đúng người, đúng bệnh, đúng phác đồ, không để xảy ra tai biến. Tổ chức quản lý khám chữa bệnh cho người dân tính số lượt bình quân năm 2023 (từ tháng 01/2023 đến 15/12/2023) là 7.731 người; trung bình 23 lượt người/ngày.

**Điểm thẩm tra: 4/4 điểm**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (18/20 điểm).***

***6.4. Tiêu chí sô 5 về lĩnh vực Văn hóa:***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Có trung tâm văn hóa, thể thao xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Có đầy đủ các trang thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ của toàn xã. Xã có sân thể thao đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu luyện tập thể thao của nhân dân trong xã. Hàng năm, có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được cấp có thẩm quyền phê duyệt.*

*- 100% số thôn trong xã có nhà văn hóa, khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Mỗi thôn có ít nhất một loại hình câu lạc bộ hoặc đội văn nghệ, thể thao trở lên hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Các nhà văn hóa thôn phải có Ban chủ nhiệm, Quy chế tổ chức hoạt động được UBND xã ra quyết định phê duyệt.*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

*(1) Có Trung**tâm văn hóa, thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ văn hóa thể thao và du lịch; Có đầy đủ trang thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ của toàn xã. Xã có sân thể thao đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu luyện tập thể thao của nhân dân trong xã. Hàng năm có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, được cấp thẩm quyền phê duyệt.*

Trung tâm văn hóa thể thao xã: Trung tâm thể thao văn hóa xã đã được phê duyệt theo Nghị quyết 60/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trung tâm văn hóa, thể thao xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì. Quy mô đầu tư: Xây dựng trung tâm văn hóa, thể thao xã Liên Ninh trong khuân viên khu đất với diện tích 9.579m2 tại thôn Phương Nhị, xã Liên Ninh bao gồm các hạng mục chính: Nhà văn hóa đa năng, sân bóng đá, sân tập luyện TDTT, các công trình hạ tầng kỹ thuật đồng bộ gồm san nền, đường nội bộ, bồn hoa, cây xanh, hệ thống chiếu sáng, điện, cấp thoát nước, PCCC, cổng, tường rào, nhà xe, nhà bảo vệ….. Tổng mức đầu tư 49.899.568.000đ (*Bốn mươi chín tỷ tám trăm chín mươi chín nghì năm trăm sáu mươi tám đồng)* Thời gian thực hiện dự án 2023-2025.

Ngay khi được HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư, xã đã thành lập Ban Chủ nhiệm Trung tâm văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng theo mô hình Trung tâm Văn hoá thể thao xã quy định tại Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của trung tâm văn hoá thể thao xã; có quy chế tổ chức và hoạt động, thu chi tài chính, có kế hoạch hoạt động hàng năm đảm bảo hiệu quả, kết nối các hoạt động văn hoá, xã hội, hội họp, sinh hoạt định kỳ, chuyên đề, tổ chức các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ và các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao,… trên toàn xã. Cơ sở vật chất để triển khai các hoạt động theo kế hoạch của Ban Chủ nhiệm Trung tâm diễn ra tại hội trường UBND xã, nhà văn hóa và khu vực sinh hoạt cộng đồng các thôn; nguồn kinh phí tổ chức các hoạt động của Ban Chủ nhiệm Trung tâm văn hoá cũng như các nhà văn hoá thôn được huy động từ nguồn đóng góp xã hội hoá của nhân dân và hội viên các câu lạc bộ quần chúng ở từng kỳ cuộc, hoạt động cụ thể và được công khai các khoản thu, chi ngay sau khi kết thúc các kỳ cuộc, hoạt động.

Kế hoạch hoạt động của Ban Chủ nhiệm các Trung tâm văn hoá thể thao và học tập cộng đồng xã bám sát nhiệm vụ phát triển văn hoá xã hội của xã, kết nối với hoạt động của nhà văn hoá các thôn, khai thác có hiệu quả các thiết chế văn hoá trên toàn địa bàn xã, trọng tâm là:

+ Tổ chức Đại hội thể dục thể thao xã lần thứ X – năm 2022 thu hút thu hút hơn 500 vận động viên tham gia ở 9môn thi đấu thể thao;

+ Kế hoạch tổ chức lễ phát động ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, Giải chạy báo Hà Nội mới lần thứ 48 – vì hòa bình năm 2022,...

+ Các hội nghị đại điểu nhân dân bàn về xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, hội nghị tiếp xúc cử tri; các hội nghị triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng các danh hiệu văn hóa. Việc xét duyệt các danh hiệu khu dân cư văn hóa hàng năm đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ, năm 2023, 8/8 thôn, tổ dân phố (100%) đạt danh hiệu khu dân văn hóa cấp huyện trong đó: thôn Nội Am năm thứ 13; Tổ dân phố Khu C năm thứ 17; các thôn, tổ dân phố còn lại năm thứ 4 trở lên. Xã duy trì việc biểu dương khen thưởng hàng năm đối với các hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa tiêu biểu 3 năm liên tục.

Trên địa bàn xã hiện có 01 bóng đá trên 5000m2 tại thôn Yên Phú, 01 sân bóng 3000m2 tại thôn Nhị Châu, 01 sân thể thao tại thôn Thọ Am 540m2 và 01 thể thao thôn Nội Am 700m2,...thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia tập luyện TDTT.

Toàn xã đã thành lập và duy trì 11 CLB (trong đó: Văn hóa, văn nghệ 03; TDTT 08) thu hút đông đảo nhân dân tham gia sinh hoạt thường xuyên. Kế hoạch công tác của Trung tâm văn hoá triển khai cụ thể các hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ toàn xã; thường xuyên tổ chức giao lưu giữa các câu lạc bộ, các thôn và tham gia liên hoan, hội thi văn nghệ do huyện, các hội của xã tổ chức như: tổ chức văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân; hội diễn văn nghệ ngày quốc tế phụ nữ 8/3, 20/10; chào mừng ngày kỷ niệm thành lập các hội đoàn thể; chào mừng ngày thành lập Đảng, vui tết đón xuân, ngày quốc tế lao động 01/5....

- Tổ chức duy trì các hoạt động văn hóa văn nghệ, thông tin tuyên truyền, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh theo đúng quy định:

**Điểm thẩm tra: 10/10 điểm**

*(2) 100% số thôn trên địa bàn xã có nhà văn hóa, khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ văn hóa, thể thao và du lịch. Mỗi thôn có ít nhất một loại hình câu lạc bộ hoặc đội văn nghệ, thể thao trở lên hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Các nhà văn hóa thôn phải có Ban chủ nhiệm, quy chế tổ chức và hoạt động được UBND xã phê duyệt.*

- 8/8 thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa, khu thể thao được trang bị cơ sở vật chất tương đối đồng bộ bằng nguồn vốn ngân sách và nguồn kinh phí xã hội hóa, được lắp đặt mạng Internet, kết nối Wifi…. đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa – khu thể thao thôn; Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL sử đổi, bổ sung điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/1010 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm văn hóa – thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 04/3/2011 Quy định mẫu về tổ chức, các hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa – khu thể thao thôn. Tổ chức tốt các hoạt động thông tin tuyên truyền, cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội, quốc phòng, an ninh…của địa phương; đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ ở khu dân cư, các nhà văn hóa hoạt động hiệu quả đáp ứng các nhu cầu về hoạt động thể thục thể thao và nhu cầu sinh hoạt của nhân dân.

+ 100% các nhà văn hoá thôn đều được UBND xã ban hành quyết định thành lập và thường xuyên kiện toàn Ban chủ nhiệm Nhà văn hóa - khu thể thao, có Quy chế tổ chức và hoạt động, kế hoạch công tác hàng năm cho từng Nhà văn hóa, Khu thể thao thôn trên địa bàn xã Liên Ninh bám sát hoạt động của Ban Chủ nhiệm Trung tâm văn hoá thể thao và học tập cộng đồng xã. *(Minh chứng có quyết định, quy chế, hình ảnh các hoạt động kèm theo).* Việc theo dõi thu, chi tài chính của các nhà văn hoá thôn được quy định thành 1 nội dung trong Quy chế tổ chức và hoạt động; nguồn kinh phí hoạt động chủ yếu được huy động từ nguồn đóng góp xã hội hoá của nhân dân và hội viên các câu lạc bộ quần chúng ở từng kỳ cuộc, hoạt động cụ thể và được công khai các khoản thu, chi ngay sau khi kết thúc các kỳ cuộc, hoạt động.

- 8/8 thôn, tổ dân phố có nhà văn hoá, sân thể thao và điểm sinh hoạt cộng đồng được đầu tư và lắp đặt dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời tại các thôn trên địa bàn xã đáp ứng nhu cầu thể dục thể thao của nhân dân, hàng ngày thu hút hàng trăm người dân tham gia tập luyện.

- Các thôn, tổ dân phố đều có CLB văn hóa, văn nghệ được UBND xã ra Quyết định công nhận (Các câu lạc bộ gồm: 03 CLB Văn hóa, văn nghệ và 08 CLB TDTT). Các thôn, tổ dân phố đều được công nhận danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa, tỷ lệ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm đạt tỷ lệ cao: năm 2021 tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa là 93%; năm 2022 tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa là 94%; năm 2023 tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa là 95%.

- Xã có 01 tủ sách pháp luật với hơn 500 đầu sách được đặt tại trung tâm học tập cộng đồng liên quan đến chính sách, pháp luật, văn hoá, xã hội,… được bổ sung, luân chuyển hàng năm, phục vụ nhu cầu tìm hiểu, tra cứu thông tin trung bình khoảng 15 đến 20 lượt/ ngày.

**Điểm thẩm tra: 10/10 điểm**

***c Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (20/20 điểm).***

***6.5. Tiêu chí số 6 về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- 100% trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên; trong đó có 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.*

*- Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; trung tâm học tập cộng đồng được Điểm thẩm tra/xếp loại tốt.*

*- Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

*(1) Tỷ lệ 100% các trường học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; trong đó có 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.* Trên địa bàn xã có 3 cấp học với 05 trường (*cấp MN: 02 trường; cấp Tiểu học: 02 trường; cấp THCS:01 trường*). Trong đó 4/5 trường được công nhận trường chuẩn quốc gia (02 trường được công nhận chuẩn Quốc gia mức độ 1 gồm Tiểu học Liên Ninh, THCS Liên Ninh; 02 trường được công nhận chuẩn Quốc gia mức độ 2: Mầm non B xã Liên Ninh; Mầm non A xã Liên Ninh) theo quy định tại các các thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28/8/2018 ban hành Quy định về kiểm tra chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường trung học phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2020/TT - BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn về cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học và thông tư số 14/2020/TT - BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

Công tác giáo dục luôn được cấp ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm. Thời gian qua, xã đã chỉ đạo các trường, các ngành tập trung đồng bộ nhiều giải pháp để có bước phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực giáo dục. UBND xã đã tích cực phối hợp với UBMTTQ và các đoàn thể xã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của nhân dân về tầm quan trọng của giáo dục, góp phần nâng cao tỷ lệ trẻ em đến trường. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học luôn được quan tâm đầu tư giữa Nhà nước và nhân dân cùng làm đã đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và giảng dạy của các nhà trường như kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên; mở rộng khuôn viên các trường học cơ bản đủ diện tích, có sân chơi, bãi tập, nhà để xe; hệ thống cấp thoát nước; khuôn viên các trường: xanh - sạch - đẹp - an toàn. Bên cạnh việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở giáo dục, chất lượng giáo dục cũng được quan tâm thực hiện. Các nhà trường đều có hệ thống công nghệ thông tin, có kết nối Internet, có website riêng và hoạt động thường xuyên. Quy mô giáo dục tiếp tục được duy trì ổn định và phát triển; mạng lưới trường, lớp được mở rộng, cơ sở vật chất được tăng cường, cơ bản từng bước được chuẩn hóa và hiện đại.

*Cụ thể:*

Trường mầm non A; B xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội thành lập theo Quyết định số 4318/QĐ-UBND ngày 01 tháng 1 năm 2010 của UBND huyện Thanh Trì, trên cơ sở tách ra từ trường mầm non xã Liên Ninh (thành lập năm 1989). Trường mầm non B xã Liên Ninh đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 ngày 10/1/2020 *(Nâng chuẩn từ mức độ 1 lên mức 2)*; Trường mầm non A xã Liên Ninh đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 ngày 18/03/2022 *(Nâng chuẩn từ mức độ 1 lên mức 2).* Hai nhà trường có cơ sở vật chất khang trang hiện đại, luôn là điểm sáng giáo dục mầm non của huyện Thanh Trì; Đội ngũ giáo viên, nhân viên yêu nghề, mến trẻ, tận tình, trách nhiệm trong công việc, được đào tạo chuyên sâu. 100% CBGVNV có trình độ đạt chuẩn, nắm vững kiến thức chuyên ngành, chăm sóc giáo dục trẻ mầm non. Nhiều năm học liên tiếp hai nhà trường đều đạt trường tiến tiến xuất sắc cấp thành thành phố.

Trường Tiểu học Liên Ninh được công nhận Chuẩn Quốc gia mức độ 1 (*QĐ số 896/QĐ-UBND ngày 23/2/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về việc công nhận trường Tiểu học Liên Ninh đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1).* Cơ sở vật chất nhà trường liên tục được cải tạo, sửa chữa khang trang. Với khuôn viên rông rãi, được chia thành 3 dãy nhà là các phòng học và các phòng chức năng, 1 sân chơi. Có thể nói môi trường giáo dục của nhà trường tương đối hiện đại, thân thiện, có tính thẩm mĩ cho học sinh. Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực cố gắng phấn đấu vì sự nghiệp giáo dục chung của xã Liên Ninh. Nhiều năm học vừa qua, trường đã đạt được những thành tích đáng tự hào: Liên tục đạt tập thể lao động xuất sắc cấp Thành phố; chất lượng giáo dục của nhà trường luôn ở tốp đầu huyện Thanh Trì.

Trường tiểu học Tạ Hoàng Cơ mới được xây dựng và thànhh lập vào tháng 9/2022 trên cơ sở tách ra từ trường tiểu học Liên Ninh. Trường được đầu tư xây dựng mới hiện đại theo tiêu chuẩn trường tiểu học chuẩn mức độ 2: Với quy mô lớp học và các phòng chức năng, sân chơi, sân tập hiện đại. Nhà trường đã được phòng giáo dục đưa vào kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng, công nhận chuẩn quốc gia năm học 2023-2024.

Trường THCS Liên Ninh đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2022 *(Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 11/2/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc công nhận trường THCS Liên Ninh đạt chuẩn Quốc gia mức độ1).*

Trường THCS Liên Ninh có cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp luôn bảo đảm chất lượng giáo dục với bề dầy thành tích luôn là đơn vị trong tốp đầu của giáo dục THCS huyện Thanh Trì. Nhà trường đã đón huân chương lao động hạng 3 và liên tục là tập thể xuất sắc cấp thành phố; chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn ngày một nâng cao, đạt nhiều kết quả nổi bật. Bên cạnh đó, trường THCS Liên Ninh có phong trào phát triển thể dục, thể thao, văn hoá văn nghệ luôn đứng đầu trong học sinh của huyện; Chi bộ, các tổ chức chính trị, đoàn thể luôn vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tập thể nhà trường và nhiều thầy giáo, cô giáo được các cấp, các ngành khen thưởng nhiều danh hiệu cao quý, Bằng khen, Giấy khen.

Hiện nay, ba cấp học THCS, Tiểu học và mầm non luôn đảm bảo chất lượng dạy và học. Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo UBND, các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện Thanh Trì, các trường trên địa bàn xã được tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học để đổi mới phương pháp dạy và học đáp ứng nhu cầu giảng dạy đã thu hút 100% các cháu trong độ tuổi đến trường. Đặc biệt là sự ủng hộ nhiệt tình của Ban đại diện cha mẹ học sinh đã tạo điều kiện cả về tinh thần và vật chất cho nhà trường nên nhà trường không ngừng phấn đấu nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đáp ứng được yêu cầu giáo dục trong giai đoạn hiện nay, được các bậc phụ huynh, nhân dân tin tưởng. **Điểm thẩm tra: 10/10 điểm.**

*(2) Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá xếp loại tốt.*

Xã Liên Ninh duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 (*Theo Quyết định số 10423/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Thanh Trì*).

*- Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn PCGD tiểu học và THCS mức độ 3*: Tại quyết định số 7879/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND huyện Thanh Trì về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD Tiểu học mức độ 3, PCGD THCS mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 năm 2022.

*- Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2:*Tại quyết định số 7879/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND huyện Thanh Trì về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD Tiểu học mức độ 3, PCGD THCS mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 năm 2022.

Xã Liên Ninh đã tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động để duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 như: Thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập giáo dục, cập nhật dữ liệu trên phần mềm đúng thời gian quy định; tích cực tuyên truyền huy động số trẻ trong độ tuối đến trường đầy đủ. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên đáp ứng chương trình GDPT 2018.

Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại Tốt, theo Quyết định số 10423/QĐ-PGD ĐT ngày 30/12/2022 của UBND huyện Thanh Trì về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 năm 2022).

Cộng đồng học tập cấp xã Liên Ninh nhiều năm liền được xếp loại tốt. Cộng đồng học tập xã tiếp tục duy trì hoạt động của Ban giám đốc trong việc đẩy mạnh học tập. Hàng năm tổ chức tốt “*Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời*”; Tổ chức tốt các buổi hội thảo, học tập văn hóa, học nghề nâng cao trình độ dân trí, tay nghề cho người dân của địa phương; Phối hợp với HKH trong việc đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng “*Gia đình hiếu học*”, “*Dòng họ hiếu học*”; Thường xuyên kiểm tra hoạt động của các Trung tâm Giáo dục ngoài nhà trường; Xây dựng Kế hoạch phân luồng học sinh tại địa phương; Thực hiện tốt công tác phổ cập, XMC. Các hoạt động của Hội Khuyến học của xã tổ chức tốt các phong trào, vận động người dân hưởng ứng xây dựng và ủng hộ phát triển công tác học tập của địa phương, thực hiện phát động phong trào học tập trong toàn dân của địa phương; Xây dựng và đẩy mạnh hoạt động quỹ khuyến học của địa phương; tiếp tục xây dựng mô hình “*Gia đình hiếu học*”, “*Dòng họ hiếu học*”; Tổ chức thường xuyên công tác khuyến học, khuyến tài, khen thưởng các gương điển hình, tiêu biểu của địa phương kịp thời.

**Điểm thẩm tra: 5/5 điểm.**

*(3) Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền:* Các trường trên địa bàn xã luôn quan tâm đến các hoạt động rèn luyện thể lực, các hoạt động thể dục thể thao. Hiện nay, 5/5 nhà trường đều có nhà thể chất, sân thể thao có dụng cụ thể dục thể thao, vui chơi cho học sinh phù hợp với cấp học. Trường THCS có nhà thể chất, sân tập khuôn viên rộng; bể bơi có các câu lạc bộ erobich, bóng đá…; Trường Tiểu học có nhà thể chất, câu lạc bộ võ thuật… sinh hoạt thường xuyên. Trường mầm non có: nhà thể chất, dụng cụ thể dục thể thao, cầu trượt, xích đu…. Các hoạt động rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền đều được quan tâm, duy trì. **Điểm thẩm tra: 5/5 điểm.**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (20/20 điểm).***

***6.6. Tiêu chí sô 8 về lĩnh vực Chuyển đổi số***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến (≥ 80%)*

*- Người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính (Chỉ tiêu: ≥ 90%)*

*- Có 100% Văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.*

*- Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) ≥ 60%.*

*- Có 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.*

*- Hộ gia đình có kết nối internet ≥ 80%.*

*- Hộ gia đình có điện thoại thông minh ≥ 95%*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

*(1) Hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến >= 80%.*

Đẩy mạnh việc tuyên truyền và hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng, sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến của thành phố và cổng dịch vụ công quốc gia. Đến 30 tháng 12 năm 2023, UBND xã đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tổng số 2.411 hồ sơ. Trong đó:

+ ***Hồ sơ có thể tiếp nhận và giải quyết trực tuyến***: 697/747 hồ sơ, đạt tỷ lệ 93% thuộc các lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch và Lao động - Thương binh và xã hội;

+ ***Hồ sơ không tiếp nhận được trực tuyến***: 1.664 hồ sơ, các hồ sơ này thuộc lĩnh vực chứng thực, UBND xã tiếp nhận trực tiếp do hiện công dân chưa có nhu cầu thực hiện trực tuyến đối với các thủ tục này.

**Điểm thẩm tra: 2/2 điểm**

*(2) Người dân doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính >= 90%:* Với phương châm lấy sự hài lòng của công dân, tổ chức là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, thân thiện và hiệu quả, các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh gọn, thuận tiện, thái độ tiếp công dân của cán bộ, công chức nhiệt tình, hòa nhã, đúng mực. UBND xã thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị về quy định hành chính của tổ chức, cá nhân. Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công các năm của xã đạt loại tốt.

Hàng tháng, hàng quý UBND xã đều thực hiện việc lấy phiếu khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về việc giải quyết thủ tục hành chính tại xã, có thông báo niêm yết kết quả đánh giá tại UBND xã. Kết quả đánh giá đến hết tháng 12 năm 2023 đã có 2.102 Lượt công dân đến sử dụng dịch vụ công và làm các thủ tục liên quan; trong đó có 1.380 người dân đã thực hiện khảo sát, đánh giá sự về giải quyết TTHC tại xã, đạt tỷ lệ hài lòng 100%.

**Điểm thẩm tra: 3/3 điểm**

*(3) Có 100% văn bản được trao đổi giữa các cơ quan nhà nước thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của nhà nước.*

Thực hiện sử dụng phần mềm quản lý điều hành chung của UBND thành phố Hà Nội, hiện 100% văn bản đến tại UBND xã đã được chuyển nhận và xử lý dưới dạng điện tử. UBND xã đã thực hiện ký số văn bản đi, ký số báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính hàng quý trên phần mềm Hệ thống thông tin báo cáo chính phủ. Đối với văn bản xã phát hành: Tính đến ngày 30/12/2023, trên phần mềm https://quanlyvanban.hanoi.gov.vn xã có tổng số 1.672 văn bản đi, trong đó có 112 văn bản được ký số và gửi trên môi trường mạng đạt 6,69%. Từ ngày 28/08/2023, xã đã thực hiện gắn chữ ký số trên 100% văn bản do xã phát hành. Các văn bản trao đổi với kho bạc Nhà nước, báo cáo gửi qua phần mềm báo cáo chính phủ, UBND xã đã thực hiện dưới dạng điện tử và ký số bới chữ ký số chuyên dùng. Trước đó, các văn bản đi thông thường được gửi dưới dạng điện tử qua gmail và qua phần mềm quản lý điều hành của Thành phố.

**Điểm thẩm tra: 2/3 điểm**

*(4) Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước) >= 60%.*

Tổng số hồ sơ công việc trên hệ thống quản lý điều hành: Tính đến ngày 30/12/2023, xã có 1.612/1.612 văn bản đến được xử lý hoàn toàn trên phần mềm quản lý điều hành, đạt 100%.

Tổng số hồ sơ đi được xử lý trên môi trường mạng: Tính đến ngày 30/12/2023, xã có tổng số1.672 văn bản đi. Trong đó, có 112 văn bản có ký số và gửi trên phần mềm quản lý điều hành, đạt 6,69%. Từ ngày 30/08/2023 xã thực hiện gắn chữ ký số trên 100% văn bản do xã phát hành.

Ngoài ra số hồ sơ công việc được thực hiện trên dịch vụ công được 697/747 hồ sơ đạt 93%. **Điểm thẩm tra: 1/3 điểm**

*(5) Có 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.*

Xã đã ban hành quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về việc ban hành danh mục hồ sơ công việc năm 2023 của UBND xã gồm 31 hồ sơ. Từ năm 2023, UBND xã đã tạo 31 hồ sơ thuộc các lĩnh vực chuyên môn của UBND xã. Đã có 31/31 hồ sơ được tạo lập và chia sẻ cho các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND để nắm bắt, chỉ đạo. Đồng thời chia sẻ cho các đồng chí công chức chuyên môn thuộc các ngành, lĩnh vực phụ trách như: Công chức Văn phòng, Tư pháp, Địa chính - xây dựng, Văn hóa - xã hội, Tài chính - Kế toán để nắm bắt và cùng thực hiện. Việc tạo lập, chia sẻ, lưu trữ hồ sơ trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản của thành phố. Qua đó góp phần đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành của đơn vị. Các loại hồ sơ đã tạo lập và chia sẻ gồm:

- **Hồ sơ Văn phòng** **gồm 10 loại hồ sơ (đã có 10 hồ sơ)**:

Hồ sơ về công tác thi đua khen thưởng, hồ sơ đánh giá cán bộ công chức, hồ sơ nông thôn mới kiểu mẫu, hồ sơ phòng chống thiên tai năm 2023, hồ sơ bầu cử cán bộ Thôn nhiệm kỳ 2023-2025, hồ sơ về giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, hồ sơ về tiếp công dân, hồ sơ công tác văn thư lưu trữ, hồ sơ về Một cửa năm 2023, hồ sơ ISO năm 2023.

- **Hồ sơ Văn hóa xã hội gồm 7 loại hồ sơ (đã có 7 hồ sơ)**:

Hồ sơ giải quyết chế độ chính sách đối với người có công năm 2023, hồ sơ giải quyết chế độ bảo trợ xã hội năm 2023, hồ sơ công nhận hộ cận nghèo, thoát cận nghèo, giải quyết chế độ chính sách cận nghèo năm 2023, hồ sơ về công nhận gia đình văn hóa năm 2023, hồ sơ về lĩnh vực ATTP mảng công thương năm 2023, hồ sơ về lĩnh vực điều tra phổ cập giáo dục, hồ sơ về lĩnh vực Quản lý di tích năm 2023.

- **Hồ sơ Địa chính gồm 4 loại hồ sơ (đã có 4 hồ sơ)**:

Hồ sơ quản lý đất đai, trật tự xây dựng, hồ sơ vệ sinh môi trường, hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hồ sơ xây dựng xã thành phường.

- **Hồ sơ Tư pháp gồm 10 loại hồ sơ** **(đã có 10 hồ sơ)**:

Hồ sơ về tuyên truyền viên pháp luật năm 2023, hồ sơ về hòa giải ở cơ sở năm 2023, hồ sơ về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023, hồ sơ về theo dõi thi hành pháp luật năm 2023, hồ sơ về cải cách hành chính năm 2023, hồ sơ về kiểm soát TTHC năm 2023, hồ sơ về báo cáo Sipas năm 2023, hồ sơ về hộ tịch năm 2023, hồ sơ về chứng thực năm 2023, hồ sơ về công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023. Cán bộ, công chức trong xã có thể tiếp nhận và chia sẻ 31 hồ sơ công việc góp phần đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

Đối với hồ sơ hành chính: xã Liên Ninh đã triển khai theo hệ thống xử lý văn bản điện tử của Thành phố trên cơ sở 03 hệ thống:

<https://qlvbthanhtri.hanoi.gov.vn/>;

<https://qldhthanhtri.hanoi.gov.vn/>;

<https://quanlyvanban.hanoi.gov.vn/>.

Hệ thống đang sử dụng hiện nay <https://quanlyvanban.hanoi.gov.vn/>. Các hồ sơ công việc điện tử được xử lý khép kín, lưu giữ, chia sẽ dữ liệu điện tử theo quy định.

Trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản của thành phố, cán bộ công chức xã đã tạo, chia sẻ các hồ sơ tài liệu công việc, góp phần đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành của đơn vị.

Đối với hồ sơ TTHC điện tử: xã Liên Ninh đã triển khai các phần mềm một cửa của Thành phố, hiện nay đang dùng phần mềm một cửa của Thành phố do FPT cung cấp. (các hồ sơ TTHC được tạo, lưu giữ, và chia sẽ dữ liệu điện tử theo đúng quy định). Xã Liên Ninh đã triển khai tích cực các nội dung nêu trên, tuy nhiên các hệ thống phần mềm dùng chung của Thành phố có sự thay đổi liên tục, tính ổn định của các phần mềm hiện nay còn chưa cao, gây khó khăn cho cán bộ công chức thực hiện việc tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu hồ sơ điện tử theo quy định.

- Hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức: xã Liên Ninh đã triển khai tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định với 231 trường dữ liệu của 22 hồ sơ điện tử cán bộ, công chức trên hệ thống phần mềm của Bộ Nội vụ: <https://hanoi.vnerp.vn/>. **Điểm thẩm tra: 3/3 điểm**

*(6) Hộ gia đình có kết nối Internet >= 80%.*

Tổng số hộ gia đình trên địa bàn xã có kết nối Internet: 4.179/4.662 hộ. Đạt tỷ lệ 89,63%.

**Điểm thẩm tra: 3/3 điểm**

*(7) Hộ gia đình có điện thoại thông minh >=95%*

Tổng số hộ gia đình trên địa bàn xã có điện thoại thông minh: 4.512/4.662 hộ. Đạt tỷ lệ 96,78%.

**Điểm thẩm tra: 3/3 điểm**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (17/20 điểm).***

**7. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu**

Trong quá trình tổ chức triển khai và thực hiện xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Liên Ninh không có nợ đọng xây dựng cơ bản; không phức tạp về an ninh, trật tự theo quy định của Bộ Công An.

**8. Về kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu**

**8.1. Quan điểm**

Căn cứ các quyết định của Thủ tướng Chính Phủ, của Thành phố và dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, xã tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, bám sát quan điểm, mục tiêu của cấp trên để xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch nâng cao các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu, tiến tới xây dựng xã thành phường vào năm 2025.

**8.2. Mục tiêu**

Tập trung nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng NTM kiểu mẫu đã đạt được, tiếp tục hoàn thiện nốt các tiêu chí còn lại. Hạ tầng kỹ thuật được đầu tư xây dựng đồng bộ, liên thông và có tính kết nối với các vùng lân cận. Văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm phát triển. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao, thu nhập bình quân/người/năm tăng. An ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Các ngành nghề kinh tế của xã phát triển, trong đó lấy kinh tế thương mại, dịch vụ, làng nghề là ngành kinh tế mũi nhọn, tạo nhiều việc làm. Phấn đấu đến năm 2025, Liên Ninh trở thành một phường của quận Thanh Trì.

**8.3. Nội dung, giải pháp**

**- Nội dung**

Để nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu đến năm 2025, xã Liên Ninh xác định tập trung vào các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế:

(1) Phấn đấu Tốc độ tăng trưởng bình quân tổng giá trị sản xuất năm 2024: 10%/năm.

(2) Thực hiện thu ngân sách Nhà nước hàng năm: Hoàn thành và phấn đấu vượt chỉ tiêu giao thu ngân sách nhà nước. Đảm bảo chi ngân sách theo dự toán.

(3) Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước: 0.06%

(4) Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với năm trước: 0,10%

(5) Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”: 94%

(6) Duy trì 100 % làng, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Làng, tổ dân phố văn hóa”

(7) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 94,5%

(8) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được phân loại, thu gom và vận chuyển trong ngày đạt 100%.

(9) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hoàn thành nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

(10) Phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, phấn đấu đến năm 2025 xây dựng xã thành phường.

**- Giải pháp**

+ Đẩy mạnh công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, vận động đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân các chủ trương, chính sách, pháp luật về xây dựng nông thôn mới. Tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động, đặc biệt là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” để thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tích cực, tự giác tham gia xây dựng và nâng cao các tiêu chí nông thôn mới.

+ Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực, tập trung chỉ đạo hoàn thành thực hiện các nội dung Đề án 06 của Chính phủ, chỉ đạo của Thành phố và huyện về định danh điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đồng thời tăng cường tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn quảng bá, xúc tiến, thực hiện bán sản phẩm dịch vụ trên các nền tảng số, tiến tới xây dựng chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

+ Tiếp tục đầu tư xây dựng, hoàn thiện và đồng bộ cơ sở hạ tầng tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội, trong đó ưu tiên cho phát triển thương mại, dịch vụ, làng nghề. Có cơ chế khuyến khích đầu tư xã hội hóa hạ tầng kỹ thuật, chiếu sáng cảnh quan, các công trình văn hóa, thể thao, hạ tầng thương mại, dịch vụ;

+ Tập trung phát triển kinh tế thương mại, dịch vụ. Khuyến khích phát triển đa dạng các loại hình, ngành nghề kinh tế thương mại, dịch vụ; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động và cơ cấu sản xuất trong nông nghiệp. Phát triển sản phẩm làng nghề và sản phẩm OCOP của xã, đảm bảo chất lượng, an toàn, kinh doanh hiệu quả. Quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn các hợp tác xã của xã tiếp tục củng cố bộ máy, tổ chức, thực hiện tốt các quy định và xây dựng, tổ chức liên kết, thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

+ Thường xuyên chăm lo sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa. Đẩy mạnh các phong trào xây dựng gia đình học tập, dòng họ học tập, xã hội học tập, giáo dục trải nghiệm, văn hóa, thể thao; bảo tồn và phát huy giá trị tốt đẹp của các hoạt động văn hóa truyền thống gắn với bản sắc văn hóa dân tộc, địa phương. Nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa, cơ quan văn hóa. Tiếp tục quan tâm đầu tư hệ thống cơ sở vật chất văn hóa, thể thao thiết thực đối với người dân, tạo điều kiện để phát triển các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn. Mở rộng các mô hình văn hóa, thể dục, thể thao hoạt động tiêu biểu, thu hút 100% số người dân thường trú trên địa bàn xã tham gia. Chỉ đạo các thôn, tổ dân phố, các cơ quan, đoàn thể thành lập và duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả các câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ - thể dục - thể thao.

+ Duy trì và làm tốt công tác vệ sinh môi trường, xây dựng cảnh quan “sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn”. Nâng cao nhận thức và hành động của người dân về bảo vệ môi trường, nhất là phân loại rác thải tại nguồn. Đảm bảo phân loại, thu gom và xử lý chất thải rắn, rác thải sinh hoạt theo quy định; Duy trì việc chăm sóc, phát triển tuyến đường hoa, cây xanh trên địa bàn, đặc biệt con đường hoa ban dọc tuyến đường liên xã, liên thôn. Phát triển, đẩy mạnh phong trào hạn chế sử dụng và tái chế rác thải nhựa dùng một lần.

+ Tập trung chỉ đạo, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội; phòng, chống cháy nổ, tai, tệ nạn xã hội và hủ tục lạc hậu. Tiếp tục thực hiện xây dựng khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Không để xảy ra khiếu kiện đông người, trái pháp luật; không có công dân thường trú ở xã phạm tội nghiêm trọng trở lên; kiềm chế và giảm tệ nạn xã hội theo từng năm. Phấn đấu xây dựng mô hình điểm về đảm bảo an ninh trật tự.

+ Tiếp tục nâng cao chất lượng hệ thống chính trị và năng lực, tác phong, lề lối, văn hóa phục vụ của cán bộ, công chức xã. Cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Công khai minh bạch, đầy đủ các thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo đúng quy định. Tiếp tục duy trì và phát huy mô hình điển hình về cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn xã hoạt động có hiệu quả.

**II. KẾT LUẬN**

**1. Về hồ sơ:** Đầy đủ các văn bản đảm bảo theo quy định Quyết định số 18/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của thủ Tướng Chính phủ ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

**2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu**

Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của xã Liên Ninh về 6 lĩnh vực đều đạt đảm bảo đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

**3. Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.**

Xã Liên Ninh không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

**III. KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 đối với xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. UBND huyện Thanh Trì đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới Hà Nội tổng hợp, báo cáo Hội đồng thẩm định Thành phố thẩm định kết quả thực hiện làm cơ sở trình UBND Thành phố xét, công nhận xã Liên Ninh đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * UBND Thành phố Hà Nội; * Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội; * VPĐPNTM TP Hà Nội; * TT Huyện ủy, HĐND huyện; * Thành viên BCĐ XDNTM huyện; * CT, các PCT UBND huyện; * UBMTTQ và các đoàn thể huyện; * VPĐPNTM huyện; * Lưu: VT, KT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Hưng** |